VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 139/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ
Triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân

(Kèm theo Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thể chế hóa và triển khai đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 198/2025/QH15).

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 198/2025/QH15 đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm khẩn trương triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Cải thiện môi trường kinh doanh, hoàn thiện cơ chế, chính sách về thanh tra, kiểm tra, cấp phép, chứng nhận, cạnh tranh, phá sản doanh nghiệp

a) Các bộ, ngành, địa phương:

- Chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025-2026.

- Khẩn trương rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển căn bản các điều kiện kinh doanh dưới hình thức giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố điều kiện kinh doanh và nâng cao hiệu quả công tác hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế, hoàn thành trong năm 2025 và 2026.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hoàn thành trong năm 2025.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lắp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Đối với cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

b) Bộ Công an hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu nhằm tăng cường chia sẻ dữ liệu, tạo thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, thanh tra trực tuyến, từ xa; hoàn thành trong năm 2025.

c) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành thực hiện rà soát danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư để nghiên cứu, cắt giảm các ngành nghề kinh doanh có điều kiện không cần thiết, hoàn thành chậm nhất trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật về quy hoạch, đầu tư đảm bảo thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW); hoàn thành trong năm 2025-2026.

d) Bộ Công Thương:

- Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh; nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo: (i) Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh, đặc biệt là các hành vi mang tính chất đặc quyền, độc quyền; (ii) Áp dụng cơ chế, chế tài xử lý cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế hoàn thành trong năm 2025.

đ) Bộ Nội vụ:

- Rà soát, hoàn thiện Luật cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành để: (i) Quy định cụ thể trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) Bổ sung chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức; (iii) Bổ sung cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) Bổ sung hướng dẫn về trách nhiệm công vụ của người đứng đầu trong hỗ trợ doanh nghiệp gắn với công tác thi đua khen thưởng; hoàn thành trong năm 2025-2026.

e) Bộ Tư pháp:

- Rà soát, sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm các hành vi cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách; hoàn thành trong năm 2026-2027.

- Kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền trong quá trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi Luật Phá sản đảm bảo rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục pháp lý, mở rộng phạm vi áp dụng chế tài phá sản rút gọn, đẩy mạnh áp dụng thủ tục tố tụng trên nền tảng điện tử, cải cách cơ chế xử lý tài sản.

g) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức, cá nhân có hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân và công khai việc xử lý.

h) Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung pháp luật về đất đai đảm bảo thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 198/2025/QH15; hoàn thành trong năm 2025-2026.

i) Thanh tra Chính phủ:

- Rà soát sửa đổi Luật Thanh tra bổ sung cơ sở pháp lý cho hoạt động thanh tra trên môi trường điện tử, thanh tra trực tuyến; đảm bảo nguyên tắc số lần thanh tra đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (nếu có) không được quá 01 lần trong năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; hoàn thành trong năm 2025-2026.

- Rà soát, phân loại đối tượng thanh tra; chấm dứt tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lắp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; đảm bảo nguyên tắc đối với cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

- Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện, hoàn thành trong năm 2025.

- Thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra; đẩy mạnh hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

2. Xử lý vi phạm và giải quyết vụ việc trong hoạt động kinh doanh

a) Bộ Công an khẩn trương rà soát, sửa đổi Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, hướng dẫn thực hiện và chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm; xử lý kịp thời, hiệu quả vật chứng, tài sản nhưng không làm ảnh hưởng đến việc chứng minh, giải quyết vụ việc, vụ án; sớm khắc phục hậu quả thiệt hại, đưa tài sản vào khai thác, sử dụng, nhằm khơi thông nguồn lực phát triển, tránh thất thoát, lãng phí; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên theo quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số 198/2025/QH15 và điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW; hoàn thành trong năm 2025.

b) Bộ Tư pháp:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Bộ luật Dân sự và phối hợp tham gia ý kiến với các cơ quan chủ trì sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến lĩnh vực kinh doanh, thương mại nhằm: (i) Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tranh chấp thương mại đặc biệt là thương mại quốc tế đảm bảo nhanh chóng, công bằng, khách quan, bình đẳng; (ii) Bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) Bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý; hoàn thành trong năm 2026.

- Rà soát, hoàn thiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành bổ sung chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng; hoàn thành trong năm 2026-2027.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ bổ sung chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng; hoàn thành trong năm 2025-2026.

- Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế; bố trí đầy đủ nguồn lực, hoàn thiện cơ chế tài chính đối với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; hoàn thành trong năm 2025-2026.

3. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, thuê nhà, đất là tài sản công

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, bổ sung cơ chế, chính sách: (i) Kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; (ii) Giao các địa phương: Dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; chính sách hỗ trợ tiền thuê đất cho các đối tượng trên, hoàn thành trong năm 2025-2026.

- Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, hoàn thành trong năm 2025.

b) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, hoàn thành trong năm 2025.

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để hướng dẫn cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương, hoàn thành trong năm 2025.

- Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ. Khoản hỗ trợ tiền thuê đất này được Nhà nước hoàn trả cho chủ đầu tư theo quy định của Chính phủ; hoàn thành trong năm 2025.

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi cả nước, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài; hoàn thành trong năm 2025-2026.

c) Bộ Công Thương:

Rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, hoàn thành trong năm 2025.

d) Các địa phương:

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương, hoàn thành trong năm 2025-2026.

- Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ động bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

- Ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

4. Hỗ trợ tài chính, tín dụng

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Trình Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); hoàn thành trong năm 2025.

b) Bộ Tài chính:

- Trình Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); hoàn thành trong năm 2025.

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 45/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ để bổ sung quy định: (i) Cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) Cho vay khởi nghiệp; (iii) Tài trợ vốn ban đầu cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án xây dựng vườn ươm; (iv) Đầu tư vào các quỹ đầu tư địa phương, quỹ đầu tư tư nhân để tăng nguồn cung vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (v) Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn vay, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; hoàn thành trong năm 2025.

5. Hỗ trợ thuế phí, lệ phí

Bộ Tài chính:

- Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn triển khai chính sách: (i) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (ii) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (iii) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (iv) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu; (v) Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp; hoàn thành trong năm 2025.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan về việc hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

6. Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu

Bộ Tài chính trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách dành các gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo; hoàn thành trong năm 2025.

7. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Bộ Tài chính:

- Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn triển khai chính sách: (i) Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát

triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp; được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm; (ii) Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ; hoàn thành trong năm 2025.

- Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định của Chính phủ; hoàn thành trong năm 2025.

8. Hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và chất lượng nguồn nhân lực

Bộ Tài chính trong năm 2025:

- Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030.

- Xây dựng trình Chính phủ văn bản hướng dẫn về việc cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

9. Đặt hàng, đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu thực hiện dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia

Bộ Tài chính trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách: (i) Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân vào các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn với phát triển kinh tế - xã hội, dự án quan trọng quốc gia thông qua hình thức đầu tư trực tiếp hoặc đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc các mô hình hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân theo quy định của pháp luật; (ii) Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng một trong các hình thức đặt hàng hoặc đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh và những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình; hoàn thành trong năm 2025.

10. Hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Bộ Tài chính xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; hoàn thành trong năm 2025.

b) Bộ Công Thương xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) để hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia; hoàn thành trong năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Khẩn trương chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật liên quan đến đầu tư kinh doanh để thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 198/2025/QH15.

b) Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện quyết liệt nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

c) Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm gửi Bộ Tài chính báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết này để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan: Tài chính, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát để bổ sung, thể chế hóa kịp thời các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Nghị quyết số 68-NQ/TW vào các dự án Luật, Nghị quyết đang trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khóa XV theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2025; chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền có văn bản chính thức gửi Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 31 tháng 5 năm 2025 theo quy định để kịp thời bổ sung, hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua theo Chương trình kỳ họp.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức hội, hiệp hội theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ hiệu quả Kế hoạch.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Tài chính để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Kế hoạch của Chính phủ tại Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. Các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ					
1	Hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu nhằm tăng cường chia sẻ dữ liệu, tạo thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, thanh tra trực tuyến, từ xa.	Bộ Công an	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
2	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26/9/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo: (i) Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh, đặc biệt là các hành vi mang tính chất đặc quyền, độc quyền; (ii) Áp dụng cơ chế, chế tài xử lý cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
3	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
5	Trình Chính phủ hướng dẫn chính sách doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
6	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để hướng dẫn cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định sửa đổi	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 39/2019/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 45/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP để thực hiện cho vay DNNVV, khởi nghiệp; tài trợ vốn ban đầu cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án xây dựng vườn ươm; đầu tư vào các quỹ đầu tư địa phương, quỹ đầu tư tư nhân để tăng nguồn cung vốn cho DNNVV, DN khởi nghiệp sáng tạo; tiếp nhận và quản lý nguồn vốn vay, tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định sửa đổi	Năm 2025
8	Khẩn trương rà soát, hoàn thiện hướng dẫn xác định dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
9	Trình Chính phủ hướng dẫn cơ chế ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn qua ngân hàng thương mại để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
10	Trình Chính phủ hướng dẫn cơ chế ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn qua	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).				
11	Trình Chính phủ hướng dẫn quy định chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân quy định tại khoản 1, 2 3, 4, 5 Điều 10 và khoản 1, 2 Điều 12 Nghị quyết số 198/2025/QH15.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
12	Rà soát, hoàn thiện các văn bản liên quan để đảm bảo không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01/ 01/2026.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Văn bản được sửa đổi, bổ sung	Năm 2025
13	Trình Chính phủ hướng dẫn quy định về hỗ trợ miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
14	Trình Chính phủ hướng dẫn quy định ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu đảm bảo các gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
15	Trình Chính phủ hướng dẫn quy định cho phép người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng một trong các hình thức đặt hàng hoặc đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh và những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
16	Xây dựng Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
17	Xây dựng Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp cao, công nghiệp hỗ trợ.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
18	Xây dựng trình Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global)	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
II. Các văn bản Luật					
1	Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư để: (i) Rà soát danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, cắt	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Luật Đầu tư sửa đổi, bổ sung	Năm 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết, chồng chéo, không phù hợp; (ii) Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn với phát triển kinh tế - xã hội, dự án quan trọng quốc gia thông qua hình thức đầu tư trực tiếp.				
2	Rà soát, sửa đổi Luật Quy hoạch đảm bảo thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Luật Quy hoạch sửa đổi, bổ sung	Giai đoạn 2025-2026
3	Khẩn trương rà soát, sửa đổi Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, hướng dẫn thực hiện và chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm; xử lý kịp thời, hiệu quả vật chứng, tài sản nhưng không làm ảnh hưởng đến việc chứng minh, giải quyết vụ việc, vụ án; sớm khắc phục hậu quả thiệt hại, đưa tài sản vào khai thác, sử dụng, nhằm khơi thông nguồn lực phát triển, tránh thất thoát, lãng phí; bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung	Năm 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Bộ luật Dân sự và phối hợp tham gia ý kiến với các cơ quan chủ trì sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến lĩnh vực kinh doanh, thương mại nhằm: (i) Rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tranh chấp thương mại đặc biệt là thương mại quốc tế đảm bảo nhanh chóng, công bằng, khách quan, bình đẳng; (ii) Bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) Bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý.	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương, Hội Luật gia Việt Nam	Các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung	Năm 2026
5	Rà soát, hoàn thiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm: (i) Các hành vi cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách; (ii) Các hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo về sở hữu trí tuệ, vi phạm trên không gian mạng, cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách.	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Giai đoạn 2026-2027
6	Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, đặc biệt bổ sung	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được	Giai đoạn 2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	quy định: (i) Kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; (ii) Giao các địa phương dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; chính sách hỗ trợ tiền thuê đất cho các đối tượng DN trên.			sửa đổi	
7	Rà soát, sửa đổi Luật Thanh tra để bổ sung phương thức thanh tra trực tuyến, thanh tra trên môi trường điện tử	Thanh tra Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương	Luật Thanh tra sửa đổi, bổ sung	Giai đoạn 2025-2026
8	Luật cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành để: (i) Quy định cụ thể trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) Bổ sung chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức; (iii) Bổ sung cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) Bổ sung hướng dẫn về trách nhiệm công vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong hỗ trợ doanh nghiệp gắn với công tác thi đua khen thưởng.	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, địa phương	Luật sửa đổi, bổ sung	Giai đoạn 2025-2026